

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Bổng.
2. Ông Đinh Văn Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- B diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Lương Thị Tuyền.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Bảo Lâm và ông Hoàng Trung Kiên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ, Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 08/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST- HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

Lò Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/4/1992, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lò Văn D (đã chết) và bà Hà Thị Đ, sinh

năm 1972, có vợ là Hoàng Thị Cha S, sinh năm 1990, bị cáo có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 46/2012/HSST, ngày 06/9/2012; năm 2015 bị TAND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 47/2015/HSST, ngày 31/7/2015; năm 2018 bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, theo bản án số 74/2018/HSST, ngày 05/3/2018, đều đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2023 đến nay, có mặt.

** Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.*

- *Bị hại:* Anh Lê Hải A, sinh năm 1998; Địa chỉ: tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Đào Thị B, sinh năm 1950; Địa chỉ: tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Anh Đinh Công B, sinh năm 1990; Địa chỉ: bản NK, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Bà Hà Thị C, sinh năm 1972; Địa chỉ: bản M, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/4/2023 Lò Văn H một mình đến nhà nghỉ BA, thuộc tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để tìm thuê phòng nghỉ. Tại đây H nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô, hiệu Honda Wave RSX RSX, BKS: 26D1-05474, cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện, quan sát xung quanh không có người đi lại. H dắt xe máy ra cổng nhà nghỉ rồi điều khiển xe đến quán TD, thuộc bản NK, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và ăn uống tại quán hết số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Do không có tiền trả nên H để lại chiếc xe máy trộm cắp trên cho nhân viên lễ tân quán TD là anh Hoàng Văn G và nói đi ra ngoài rút tiền về trả, nhưng sau đó H không đến trả tiền cho quán mà bỏ đi làm thuê. Tại Cơ quan CSĐT, H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 25/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, tiếp nhận đơn trình báo của anh Lê Hải A. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT Công an huyện

Phù Yên phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định vị trí nơi Lò Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại phòng để xe, tầng 1 của nhà nghỉ BA, thuộc tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Yên, định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, cũ đã qua sử dụng, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474. Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐGTS, ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Yên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, cũ đã qua sử dụng, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474 có trị giá tài sản là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Ngày 28/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lê Hải A 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474, cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hải A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Công B đã nhận được toàn bộ số tiền bị cáo nợ tiền ăn uống của quán TD và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKSPY ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: **đại** diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 16 (Mười sáu) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận việc bị hại anh Lê Hải A, đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị không xem xét.

- Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Công B, bà Hà Thị C không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; bà Đào Thị B nhất trí việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị mất trộm (xe máy) cho chủ sở hữu hợp

pháp anh Lê Hải A được quyền quản lý sử dụng và không có ý kiến hay yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị ghi nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Phù Yên ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Lê Hải A 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474, cũ đã qua sử dụng được quyền quản lý, sử dụng.

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông, cổ tròn màu xanh, size M, có in dòng chữ “Học kỳ trong quân đội 2019”; 01 chiếc quần vải bò màu xám, dài 90cm; 01 đôi dây thể thao màu đen, đế màu trắng, mặt trước in chữ LINING.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của bị hại; Vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Lò Văn H do cần tiền để tiêu sài cá nhân nên ngày 18/4/2023 đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474, cũ đã qua sử dụng, có trị giá tài sản là 7.000.000đ (bảy triệu đồng) của anh Lê Hải A. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội tới cùng. Tội phạm được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu, tài sản hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo, thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và giao trả lại cho bị hại, bị cáo đã tác động đến gia đình để thanh toán cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bản thân bị cáo không có công việc và thu

nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Bị hại anh Lê Hải A đã nhận lại được tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474 mà bị cáo đã chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi nào khác. Xét yêu cầu của bị hại là tự nguyện, đúng pháp luật, do đó cần ghi nhận.

Đối với việc bà Hà Thị C đã tự nguyện thanh toán thay cho bị cáo số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Đinh Công B, anh B đã nhận đầy đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm. Xét là tự nguyện đúng pháp luật, do đó cần ghi nhận.

Đối với việc bà Hà Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) mà bà đã thanh toán thay cho bị cáo, xét là tự nguyện, đúng pháp luật, do đó cần ghi nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474, cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định: đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đào Thị B, là tài sản hợp pháp của bà, nhưng năm 2022 bà đã tặng cho anh Lê Hải A là cháu ngoại và đã giao xe cùng toàn bộ giấy tờ xe cho anh Lê Hải A được quyền sở hữu, quản lý và sử dụng (khi tặng cho không có giấy tờ gì). Do đó xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại anh Lê Hải A. Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Lê Hải A được quyền quản lý, sử dụng.

Đối với tài sản bị thu giữ gồm: 01 (một) chiếc áo phông, cổ tròn màu xanh, size M, có in chữ “Học kỳ trong quân đội 2019”; 01 (một) chiếc quần bò màu xám, dài 90cm; 01 (một) đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, mặt trước in chữ LINING đều cũ, đã qua sử dụng. Xét là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ, do bị thu giữ đã lâu và không có nhu cầu sử dụng, xét là đúng với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

[6] Đối với anh Đinh Công B đã nhận được toàn bộ số tiền từ đại diện gia đình bị cáo và không có yêu cầu đề nghị gì, do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với anh Hoàng Văn G là nhân viên lễ tân quán TD, khi nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX - BKS: 26D1-05474 của bị cáo. Khi nhận xe anh Hoàng Văn G không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không đề cập đến việc xử lý.

Đối với bà Đào Thị B: Quá trình điều tra, xác minh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474, có đăng ký mô tô, xe máy mang tên Đào Thị B, là tài sản hợp pháp của bà nhưng năm 2022 bà đã tặng cho anh Lê Hải A là cháu ngoại của bà và đã giao xe cùng giấy tờ cho anh Lê Hải A được quyền sở hữu, quản lý và sử dụng (khi tặng cho không có giấy tờ gì). Quá trình điều tra, và tại đơn xét xử vắng mặt bà xác định chiếc xe mô tô trên hiện là tài sản hợp pháp của anh A, việc Cơ quan CSĐT-Công an đã trả lại cho anh Lê Hải A được quyền quản lý, sử dụng bà B nhất trí, không có ý kiến hay đề nghị xem xét gì. Xét ý kiến của bà B không trái quy định của pháp luật, do đó không đề cập đến việc giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị hại anh Lê Hải A đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474 và không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thêm về dân sự.

Ghi nhận bà Hà Thị C đã tự nguyện thanh toán thay cho bị cáo số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) cho anh Đinh Công B, anh B đã nhận đầy đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm.

Ghi nhận bà Hà Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng) mà bà đã thanh toán thay cho bị cáo.

Ghi nhận bà Đào Thị B nhất trí việc cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả lại tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474 cho anh Lê Hải A (bị hại) là chủ sở hữu hợp pháp được quyền sở hữu, quản lý và sử dụng.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đen bạc, BKS: 26D1-05474; số khung 614658; số máy 5035755 cho bị hại anh Lê Hải A là chủ sở hữu hợp pháp được quyền quyền sở hữu, quản lý và sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo phông, cổ tròn màu xanh, size M, có in chữ “Học kỳ trong quân đội 2019”; 01 (một) chiếc quần bò màu xám, dài 90cm; 01 (một) đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, mặt trước in chữ LINING, đều cũ, đã qua sử dụng, được đựng trong 01 (một) hộp đã được niêm phong. Thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 71/BB-GNVC ngày 08/9/2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức